

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 130/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Q, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vương Thị T và anh Nguyễn Hữu B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “*Xin ly hôn*” của chị Vương Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Vương Thị T**, sinh năm 1989;

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội.

Người bị kiện: Anh **Nguyễn Hữu B**, sinh năm 1985;

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Vương Thị T** và anh **Nguyễn Hữu B** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu N, sinh ngày 10/01/2008 và cháu Nguyễn Hữu Tuấn A, sinh ngày 06/6/2011.

Giao cho anh B quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh B không yêu cầu chị T phải đóng góp nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND xã Đ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh